

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HSST

Ngày: 05 - 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Khoa.

Ông Nguyễn Thành Lực.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/TLST - HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Hưng Y, sinh năm: 1988. Nơi cư trú: số 55/4, đường H, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Chỗ ở: số 26, đường B, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: 4/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Hoa. Con ông: Trịnh A P, sinh năm: 1967. Con bà: Trần Hôn P, sinh năm: 1969. Anh chị em ruột: Có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm: 1993. Vợ: Nguyễn Thị Mai L, sinh năm: 1987 (Đã ly hôn). Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2006, nhỏ nhất sinh năm: 2013. Nhân thân: Tại bản án số 19/2010/HS - ST ngày 23/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 10.000.000đồng về tội “Đánh bạc”. Tiền sự: Không. Tiền án: Tại bản án số 74/2018/HS - ST ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, ngày 17/12/2018 bị cáo chấp hành xong, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2019 đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại: Ông Hoàng Thế H, sinh năm: 1961. Có mặt.

Nơi cư trú: số 346, quốc lộ 20, tổ 23, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 2003. Có đơn xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: số 23, thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Trần Văn V, sinh năm: 1982. Có đơn xét xử vắng mặt.

Địa chỉ liên lạc: số 75, đường T, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: số 10/2, đường Đ, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
- Bà Trần Thị Thu T, sinh năm: 1994. Vắng mặt.
Nơi cư trú: số 203A, đường H, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/5/2019, Trịnh Hưng Y điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49F1 – 303.31 đi ngang qua tiệm sửa xe Hoàng Duy do anh Trần Văn V làm chủ tại số 75, đường T, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì Y phát hiện ông Hoàng Thế H đang sửa xe tại đây. Y dừng xe và hỏi ông H về việc trước đây ông H có hứa trả nợ thay cho con gái thì xảy ra cãi vã, Y liền chạy xe mô tô về phòng trọ của mình tại số 26, đường B, TT.L, Đ lấy 01 thanh kiếm loại kiếm nhật dài khoảng 80cm, rồi quay lại tiệm sửa xe Hoàng Duy Tại đây, Y dừng xe dưới đường trước tiệm sửa xe, rút vỏ kiếm ra để ở xe và cầm kiếm tay phải, lúc này ông H đang đứng trước cửa quán thì Y đi lại và dùng kiếm chém liên tiếp từ trên xuống vào người ông H, ông H có đưa tay lên đỡ và bỏ chạy ra đường T. Y cầm kiếm đuổi theo ông H một đoạn khoảng 10m thì không đuổi nữa mà quay lại lấy xe chạy về xã N, huyện Đ để bỏ trốn, trên đường chạy Y vứt cây kiếm bên lề đường. Ông H được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đ sau đó chuyển tới Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Lâm Đồng và điều trị tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Sài Gòn ITO Phú Nhuận tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 11/7/2019, Công an huyện Đ ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hoàng Thế H. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/2019 -TgT ngày 30/7/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Hoàng Thế H là 37% (ba mươi bảy phần trăm), theo nguyên tắc cộng lùi, tổn thương do vật sắc gây nên.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trịnh Hưng Y đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm.

Vật chứng của vụ án: Ngày 20/5/2019, Trịnh Hưng Y đến trình diện tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và giao nộp vật chứng của vụ án là 01 cây kiếm nhật, có vỏ bọc lưỡi kiếm, trên vỏ và cán có nhiều hoa văn làm bằng kim loại màu vàng đen, chiều dài 80cm, cán dài 20cm, lưỡi kiếm làm bằng kim loại màu sáng trắng bản rộng 03cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hoàng Thế H yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 419.354.642 đồng (bốn trăm mười chín triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn sáu trăm

bốn mươi hai đồng) bao gồm tiền chi phí điều trị, thuốc men và tổn thất tinh thần, thu nhập bị mất. Đến nay Trịnh Hưng Y chưa bồi thường cho người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 18/CT - VKS ngày 07 tháng 01 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trịnh Hưng Y về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo Trịnh Hưng Y về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Hưng Y từ 07 năm đến 08 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 584 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự để giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Trịnh Hưng Y khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/5/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô đi ngang qua tiệm sửa xe Hoàng Duy tại số 75, đường T, TT.L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện ông Hoàng Thế H đang sửa xe tại đây. Y dừng xe và hỏi ông H về việc trước đây ông H có hứa trả nợ thay cho con gái thì xảy ra cãi vã, Y liền chạy xe mô tô về phòng trọ lấy 01 thanh kiếm loại kiếm nhật dài khoảng 80cm, rồi quay lại tiệm sửa xe Hoàng Duy. Tại đây, Y dừng xe dưới đường trước tiệm sửa xe, rút vỏ kiếm ra để ở xe và cầm kiếm tay phải, lúc này ông H đang đứng trước cửa quán thì Y đi lại và dùng kiếm chém liên tiếp từ trên xuống vào người ông H, ông H có đưa tay lên đỡ và bỏ chạy ra đường T. Y cầm kiếm đuổi theo ông H một đoạn khoảng 10m thì không đuổi nữa. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/2019 -TgT ngày 30/7/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Hoàng Thế H là 37% (ba mươi bảy phần trăm), theo nguyên tắc cộng lùi, tổn thương do vật sắc gây nên. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều

tra và cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Hưng Y phạm tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã dùng 01 thanh kiếm loại kiếm nhật dài khoảng 80cm là hung khí nguy hiểm chém liên tiếp từ trên xuống vào người ông H, ông H có đưa tay lên đỡ. Hậu quả làm cho người bị hại bị thương tật là 37% vĩnh viễn. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết tính mạng, sức khỏe là vốn quý của con người được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ và coi thường pháp luật phải được xử lý nghiêm minh, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại bản án số 74/2018/HS - ST ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, ngày 17/12/2018 bị cáo chấp hành xong, chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Hưng Y đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 419.354.642đồng {trong đó chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, tiền công lao động: 164.354.642đồng, tiền mất thu nhập 30 tháng là 225.000.000đồng (7.500.000đồng/tháng x 30 tháng), tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 30.000.000đồng}. Bị cáo Y tự nguyện đồng ý bồi thường cho ông H tổng cộng là 150.000.000đồng nhưng ông H không đồng ý. Ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo Y bồi thường 419.354.642đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, qua đối chiếu với chứng từ, hóa đơn được chấp nhận (bút lục số 59, 60, 62, 63, 64, 65, 68, 69, 70, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78) tổng số tiền là 93.524.642đồng và tiền khám bác sĩ ngày 12/6/2019 là 2.000.000đồng. Do đó, cần buộc bị cáo Y phải bồi thường cho ông H số tiền 95.524.642đồng (chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất).

Đối với khoản tiền công 01 người chăm sóc ông H từ ngày 17/5/2019 nhập viện đến 04/6/2019 xuất viện là 19 ngày. Mức thu nhập bình quân 200.000đồng/ngày/người là 3.800.000đồng (200.000đồng/ngày x 19 ngày) nên cần chấp nhận là phù hợp. Sau khi xuất viện ông H yêu cầu tiền công người chăm sóc ông H 30 ngày, với mức là 100.000đồng, thành tiền là 3.000.000đồng

(100.000đồng/ngày x 30 ngày) là phù hợp nên cần chấp nhận. Tổng cộng số tiền này là 6.800.000đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường mất thu nhập (nghề hớt tóc, buôn bán quán cà phê, giải khát) ông H từ ngày 17/5/2019 trở đi là 30 tháng. Ông H yêu cầu 250.000đồng/ngày thành tiền là 225.000.000đồng (7.500.000đồng/tháng x 30 tháng). Hội đồng xét xử, nhận thấy mức thu nhập 250.000đồng/tháng là cao so với thu nhập bình quân, mặt bằng chung tại phường. Do đó, chỉ chấp nhận 1 ngày công là 200.000đồng/ngày. Hiện nay thương tích của ông H bị hạn chế 4 ngón tay trái, ông H thuận tay phải nhưng ông H yêu cầu 30 tháng mất thu nhập là không có căn cứ nên chỉ chấp nhận 12 tháng mất thu nhập, thành tiền là 6.000.000đồng/tháng x 12 tháng = 72.000.000đồng là phù hợp.

Đối với yêu cầu khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm ông H yêu cầu 30.000.000đồng. Thương tích của ông H là 37% vĩnh viễn nên cần buộc bị cáo Y bồi thường cho ông H 10 tháng lương cơ sở là phù hợp. Như vậy, cần buộc bị cáo Y bồi thường cho ông H 10 tháng lương cơ sở (1 tháng lương cơ sở là 1.490.000đồng/tháng) là: 14.900.000đồng tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ, đúng pháp luật.

Như vậy, về trách nhiệm dân sự cần buộc bị cáo Y bồi thường cho ông H là 189.224.642đồng (95.524.642đồng + 6.800.000đồng + 72.000.000đồng = 14.900.000đồng) nhưng gia đình bị cáo Y đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, số tiền 5.000.000đồng nên bị cáo Y còn phải bồi thường tiếp là 184.224.642đồng.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 cây kiếm nhật, có vỏ bọc lưỡi kiếm, trên vỏ và cán có nhiều hoa văn làm bằng kim loại màu vàng đen, chiều dài 80cm, cán dài 20cm, lưỡi kiếm làm bằng kim loại màu sáng trắng bản rộng 03cm mà bị cáo sử dụng để gây thương tích cho ông H. Xét thấy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Hưng Y phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.221.000đồng (184.224.642đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 (nhưng thuộc trường hợp tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Hưng Y phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Hưng Y 7 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15 tháng 8 năm 2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm nhật, có vỏ bọc lưỡi kiếm, trên vỏ và cán có nhiều hoa văn làm bằng kim loại màu vàng đen, chiều dài 80cm, cán dài 20cm, lưỡi kiếm làm bằng kim loại màu sáng trắng bản rộng 03cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/11/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trịnh Hưng Y có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho ông Hoàng Thế H 184.424.642đồng. Giao cho ông Hoàng Thế H số tiền 5.000.000đồng do (Trịnh Hưng Hoàng Anh) gia đình bị cáo Trịnh Hưng Y đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0000476, ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không thanh toán số tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí : Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Hưng Y phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 9.221.000đồng đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo Trịnh Hưng Y, người bị hại ông Hoàng Thế H có quyền kháng cáo để Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng khác.
- Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng.
- Bộ phận Thi hành án phạt tù.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Ngọc Vũ

